

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 19/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đình R (tên gọi khác: Không) sinh ngày 05 tháng 5 năm 1989 tại thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 5 khu 1, phường TV, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết) và bà Lê Thị L; có vợ là Vũ Thị Như Q, có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; Ngày 06/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến ngày 11/02/2018, tạm giam từ ngày 11/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Trung K, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 6 khu 02, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 02 khu Cầu Sến, phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng:

1. Ông Đào Ngọc T, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 4 khu Nam Trung phường NK, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Đinh Kiên C, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 2 khu Tre Mai, phường

NK, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

3. Ông Đinh Văn T, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ 6 khu Tre Mai, phường NK, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

4. Anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1999; địa chỉ: khu Động Linh, phường MT, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh.

5. Anh Đàm Thành T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 4 khu 01, phường TV, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trong dịp Tết Nguyên đán 2018 của Ủy ban nhân dân phường NK, thành phố UB, khoảng 00 giờ ngày 08/02/2018, Tổ công tác của Công an phường NK gồm các đồng chí: Lê Trung K (Phó trưởng Công an phường – Tổ trưởng), Đỗ Minh T – Cán bộ Công an phường NK, cùng ông Đinh Kiên C, Đinh Văn T, Đào Ngọc T đều là Tổ viên bảo vệ dân phố và an ninh xung kích Ủy ban nhân dân phường NK, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường. Lúc này, các thành viên trong Tổ công tác đều mặc trang phục ngành theo đúng quy định. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 1, khu Chạp Khê, phường NK thì phát hiện Vũ Đình R đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển số 14P5 - 4720 chở phía sau anh Nguyễn Mạnh D (sinh năm 1999; trú tại phường MT, thị xã QY) và anh Đàm Thành T (sinh năm 1985; trú tại phường TV, thành phố UB). Thấy có ba đối tượng không đội mũ bảo hiểm, đi dọc đường vào đêm khuya, có dấu hiệu khả nghi nên Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với Vũ Đình R, anh D và anh T. Đồng chí Lê Trung K đến gần, yêu cầu cả ba người xuất trình giấy tờ cá nhân để kiểm tra hành chính. Vũ Đình R thấy vậy đã chửi các cán bộ trong Tổ công tác, đồng thời dùng cùi chỏ tay trái đánh vào ngực của đồng chí K làm đồng chí K đau tức ngực. Thấy R có thái độ chống đối, các đồng chí trong Tổ công tác đã khống chế, đưa R và hai anh D, T về trụ sở làm việc.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra dấu vết trên cơ thể anh Lê Trung K, nhưng không phát hiện được dấu vết bên ngoài, anh K chỉ cảm thấy đau tức ngực, anh có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đình R khai nhận: Tối ngày 07/02/2018, R uống rượu cùng với hai anh D, T tại nhà của mình ở phường TV, thành phố UB. Sau đó, Rạng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 14P5-4720 chở anh T và anh D đi dạo xung quanh khu vực phường NK, thành phố UB. Khi cả ba đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu Chạp Khê thì bị Tổ công tác của Công an phường NK yêu cầu kiểm tra hành chính. R không thừa nhận việc mình đã chửi các đồng chí trong Tổ công tác, và khẳng định, do đồng chí K đứng phía sau và vỗ vai R nên R giật mình quay lại, làm cùi chỏ của tay trái va vào ngực đồng chí K.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSUB-QN ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Uông Bí đã truy tố Vũ Đình R về tội: "**Chống người thi hành công vụ**", theo quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã chửi các đồng chí trong Tổ công tác và dùng cùi chỏ của tay trái huých vào ngực đồng chí Kiên, đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu và xin mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Đình R như bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Đình R với mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận việc bị bắt quả tang và thu giữ các vật chứng đúng như cơ quan điều tra đã thu giữ và nội dung cáo trạng. Tại cơ quan điều tra bị cáo chỉ thừa nhận hành vi do đồng chí K đứng phía sau và vỗ vai bị cáo nên bị cáo giật mình quay lại, làm cùi chỏ của tay trái va vào ngực đồng chí K, không thừa nhận đã chửi các đồng chí trong Tổ công tác. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã chửi và có lời nói xúc phạm các đồng chí trong Tổ công tác, khi đồng chí Lê Trung K đến gần bị cáo đã dùng tay trái huých vào ngực của đồng chí Lê Trung K. Với các chứng cứ nêu trên hoàn toàn phù hợp với lời khai xác nhận của những người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 35 phút ngày 08/02/2018, tại khu vực đường bê tông thuộc khu Chạp Khê, phường NK, thành phố UB, Vũ Đình R điều khiển xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 14P5-4720 chở phía sau anh Nguyễn Mạnh D và anh Đàm Thành T, không đội mũ bảo hiểm. Khi bị Tổ công tác của Công an phường Nam Khê, do đồng chí Lê Trung K (Phó trưởng Công an phường) là Tổ trưởng yêu cầu kiểm tra hành chính, xuất trình giấy tờ tùy thân thì R không chấp hành, đồng thời R có lời nói chửi, xúc phạm đối với các đồng chí trong Tổ công tác và dùng cùi chỏ tay trái đánh vào ngực của đồng chí K làm đồng chí K bị đau, tức ngực.

Xét về nhân thân, bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự; đã từng bị Tòa án xét xử 02 lần; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, cụ thể đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ là Tổ công tác của Công an phường NK. Bị cáo điều khiển xe mô tô chở phía sau 02 người, không đội mũ bảo hiểm là vi phạm luật giao thông đường bộ, có thái độ coi thường pháp luật, và thực hiện hành vi chống trả lại các đồng chí trong Tổ công tác.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: **“Chống người thi hành công vụ”** quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử 02 lần: ngày 13/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; ngày 06/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo lần này không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải; nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Lê Trung K sau khi bị bị cáo R dùng cùi chỏ giật mạnh vào ngực làm anh bị tức ngực, do thương tích nhẹ nên anh K chỉ điều trị ở nhà, không đến bệnh viện điều trị và từ chối giám định thương tích, cũng không yêu cầu gì về bồi thường dân sự, nên không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: thu của R 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cảm ứng màu trắng lắp sim số 0966.661.804; thu của anh Nguyễn Mạnh D 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng gắn sim số 01678.641.121; thu của anh Đàm Thành T 01 điện thoại di động lắp sim số 0985.816.202. Quá trình điều tra xác định những đồ vật, tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của R, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T, anh D và bà L (mẹ của R), nên không đề cập xử lý; Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển số 14P5-4720, quá trình điều tra, xác định đây là xe của chị Phạm Thị H (sinh năm 1986; trú tại phường MT, thị xã QY) cho anh Nguyễn Mạnh D mượn. Chị H mua chiếc xe này của một người đàn ông không quen biết ở thành phố HL, Quảng Ninh, không làm giấy mua bán xe và không có giấy đăng ký xe mô tô. Cơ quan điều tra – Công an thành phố UB tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với hành vi của các anh Đàm Thành T và Nguyễn Mạnh D do chưa đến mức phải xử lý hình sự, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố: bị cáo **Vũ Đình R** phạm tội: “**Chống người thi hành công vụ**”.

[2] Xử phạt: **Vũ Đình R 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 08/02/2018.

[3] Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đình R phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định